

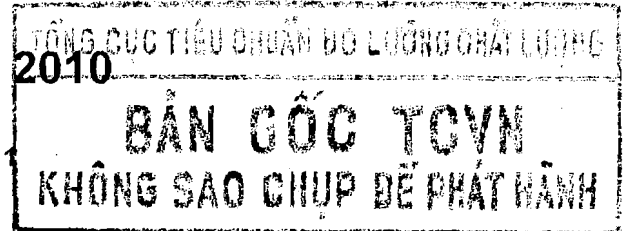
TCVN

TIÊU CHUẨN QUỐC GIA

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
VỤ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VÀ MÔI TRƯỜNG

TCVN 8479 : 2010

Xuất bản lần 1



**CÔNG TRÌNH ĐÊ, ĐẬP – YÊU CẦU KỸ THUẬT
KHẢO SÁT MÔI, MỘT SỐ ẦM HỌA VÀ
XỬ LÝ MÔI GÂY HẠI**

*Technical requirements of survey for abnormalities and termites
and termite control for dike and dam*

HÀ NỘI – 2010

Mục lục

	Lời nói đầu	4
1	Phạm vi áp dụng	5
2	Tài liệu viện dẫn	5
3	Thuật ngữ và định nghĩa	5
4	Các ký hiệu viết tắt	8
5	Điều kiện để tiến hành khảo sát môi, các ẩn hoạ	9
6	Yêu cầu kỹ thuật khảo sát, xử lý môi và khảo sát các ẩn hoạ	9
7	Khảo sát, phát hiện môi	10
8	Khảo sát, phát hiện ẩn hoạ	17
9	Xử lý tổ môi	24
10	Phòng môi	26
11	Hồ sơ khảo sát và xử lý phòng trừ môi	27
Phụ lục A	Các hệ cực của thiết bị điện đa cực (Quy định)	28
Phụ lục B	Dạng kết quả khảo sát tổ môi bằng thiết bị ra đa đất Sir System-10B và phương pháp xác định vị trí (Tham khảo)	30
Phụ lục C	Xác định đường kính khoang tổ môi bằng phần mềm Radan for Windows (Tham khảo)	31
Phụ lục D	Dạng kết quả khảo sát và phương pháp xác định vùng thám bằng thiết bị SuperSting R1/IP và phần mềm EarthImager 2D (Tham khảo)	32
Phụ lục E	Dạng kết quả khảo sát và phương pháp xác định khe nứt bằng thiết bị SuperSting R1/IP và phần mềm EarthImager 2D (Tham khảo)	33
Phụ lục F	Dạng kết quả khảo sát và phương pháp xác định bất đồng nhất bằng thiết bị SuperSting R1/IP và phần mềm EarthImager 2D (Tham khảo)	34
Phụ lục G	Số lượng điểm xuyên cho bất đồng nhất (Tham khảo)	35
Phụ lục H	Thiết bị ra đa đất Sir System – 10B và phần mềm Radan for Windows (Tham khảo)	36
Phụ lục I	Thiết bị điện đa cực SuperSting R1/IP và phần mềm EarthImager 2D, 3D (Tham khảo)	38

TCVN 8479 : 2010

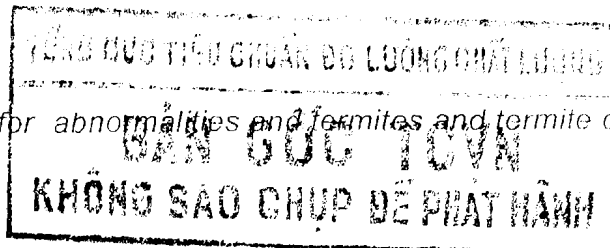
Lời nói đầu

TCVN 8479 : 2010 được chuyển đổi từ 14TCN 182 : 2006 theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật và điểm a khoản 1 Điều 7 Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01/8/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật.

TCVN 8479 : 2010 do Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam biên soạn, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn đề nghị, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thẩm định, Bộ Khoa học và Công nghệ công bố.

Công trình đê, đập – Yêu cầu kỹ thuật khảo sát mối, một số ấu họa và xử lý mối gây hại

Technical requirements of survey for abnormalities and termites and termite control for dike and dam



1 Phạm vi áp dụng

Tiêu chuẩn này áp dụng cho công tác khảo sát mối, một số ấu họa cho thân đê sông, đập đất, kênh dẫn nước đang vận hành hoặc nền đập chuẩn bị xây dựng, môi trường xung quanh, mỏ vật liệu đất đắp và công tác xử lý mối gây hại trong các công trình đê, đập.

2 Tài liệu viện dẫn

TCVN 8480:2010, Công trình đê, đập - Yêu cầu về thành phần, khối lượng khảo sát và xử lý mối gây hại

TCVN 8227:2009, Mối gây hại công trình đê, đập - Định loại, xác định đặc điểm sinh học, sinh thái học và đánh giá mức độ gây hại

14 TCN 1:2004, Quy trình kỹ thuật phụt vữa gia cố đê

TCXD 174:1989, Đất xây dựng - Phương pháp thí nghiệm xuyên tĩnh.

3 Thuật ngữ và định nghĩa

Trong tiêu chuẩn này sử dụng các thuật ngữ và định nghĩa sau:

3.1

Tổ mối ở đê, đập (tổ mối) (termite nest in dike and dam)

Là các cấu trúc ở đê, đập do mối tạo ra, thường gồm một số khoang tổ và hệ thống hang giao thông, thông khí, đường đi lấy nước.

3.2

Tổ mối nổi (epigeous nest)

Là tổ mối có một phần cấu trúc thường xuyên nằm trên mặt đất.